

**Đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn**

**Chương: 423**

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KSBT ngày tháng năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: đồng./.

<b>Số TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán được giao</b>
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách dịch vụ Y tế dự phòng</b>	<b>0</b>
<b>1</b>	<b>Số thu dịch vụ Y tế dự phòng</b>	
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu dịch vụ Y tế dự phòng được để lại</b>	<b>0</b>
2.1	Chi sự nghiệp Y tế	0
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Số nộp NSNN</b>	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>-2.252.259.300</b>
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	<b>-2.252.259.300</b>
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-2.252.259.300
	- Kinh phí giảm các chương trình Y tế dân số năm 2021	-5.555.204.000
	- Kinh phí mua phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu phục vụ điều trị bệnh nhân	2.982.851.000
	- Kinh phí thực hiện mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm, phương tiện phòng hộ cá nhân phục vụ phòng, chống dịch Covid-19	1.040.550.000
	- Kinh phí mua phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu phục vụ điều trị bệnh nhân tại Bệnh viện đa khoa tỉnh	-457.481.500
	- Kinh phí mua phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu phục vụ điều trị bệnh nhân tại Trung tâm Y tế các huyện	-262.974.800
<b>2</b>	<b>Giáo dục, đào tạo, dạy nghề</b>	<b>0</b>
	- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ khác	

